TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày 20-9-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Vinh
2. Ông Nguyễn Văn Năng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt K, sinh ngày 26 tháng 11 năm 1978; nơi sinh và nơi cư trú: Tổ 9, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Y và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: có 02 tiền án:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm 38/2011/HSST ngày 13/4/2011 của Tòa án nhân dân thị xã P, Nguyễn Việt K bị xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản K chiếm đoạt là 7.500.000 đồng, ngày thực hiện hành vi phạm tội là ngày 10/02/2011). Ngày 19/05/2014 K chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm 105/2014/HSST ngày 13/10/2014 của Tòa án nhân dân thị xã P, Nguyễn Việt K bị xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tổng giá trị tài sản K chiếm đoạt là 6.437.000 đồng, ngày thực hiện hành vi phạm tội là ngày 8/7/2014). Ngày 08/09/2017 K chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân :

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 163/HSST ngày 17/11/1998 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Nguyễn Việt K bị xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" (giá trị tài sản K chiếm đoạt khoảng 3.000.000 đồng). Ngày 17/05/2000 K chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm 30/HS-ST ngày 28/9/2004 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, Nguyễn Việt K bị xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tổng giá trị tài sản K chiếm đoạt trong 08 vụ án là 36.660.000 đồng). Ngày 01/10/2005 K chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 94/2006/HSST ngày 23/5/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, Nguyễn Việt K bị xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tổng giá trị tài sản K chiếm đoạt trong 04 vụ án là 18.770.000 đồng, ngày thực hiện hành vi phạm tội là từ ngày 21/02/2006 đến ngày 16/03/2006).

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2006/HSST ngày 06/09/2006 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Việt K bị xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản K chiếm đoạt là 1.500.000 đồng). Tổng hợp hình phạt với bản án số 94/2006/HSST ngày 23/5/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì buộc Nguyễn Việt K phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 39 tháng tù. Ngày 29/01/2009 K chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giam theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, "có mặt".

-Bị hại: Anh Lê Thế A, sinh năm 1980, "có mặt".

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Anh Trần Văn C, sinh năm 1988, "có mặt".

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Quốc T, sinh năm 1964, "vắng mặt"

Địa chỉ: Tổ 3, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ 11/01/2019 đến 15/01/2019, Nguyễn Việt K là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp đã thực hiện hai vụ trộm cắp trên địa bàn huyện Bình Xuyên, nội dung cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 11 tháng 01 năm 2019, K điều khiển xe mô tô Honda SH, BKS 29E1 - 706.06 của K từ nhà đến Trung tâm Y tế huyện Bình Xuyên để uống thuốc cai nghiện ma túy (methadol), khi đi K mang theo 01 xà cầy bằng kim loại với mục đích nếu nhà ai có sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Sau khi uống thuốc xong, K điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 9 giờ cùng ngày K đi đến trước cổng nhà anh Lê Thế A ở thôn K, xã Đ, huyện B thì K phát hiện nhà anh Thế A không có người ở nhà, cổng không có cửa nên K đã điều khiển xe mô tô vào dựng tại sân nhà anh Thế A, sau đó K dùng xà cầy

mang theo chọc vào móc khóa cửa chính nhà anh Thế A rồi bẩy mạnh làm bung móc khóa cửa. Sau khi cạy được cửa K đi vào trong phòng khách rút giắc cắm điện của chiếc 01 ti vi nhãn hiệu LG 49 in màu đen đang kê ở chiếc kệ gỗ màu nâu ở giữa nhà rồi bê ti vi ra để vào và giữa thân xe mô tô chở đến nhà ông Trần Quốc T ở Tổ 9, phường T, thành phố P để bán. Khi đến nhà ông T, K nói dối với ông T là ti vi hỏng K mang đến sửa thì ông T đã kiểm tra thấy bị hỏng bộ chỉnh và nói với K sửa hết 500.000 đồng. K bảo sửa hết nhiều tiền nên K bán vì đây là tivi của nhà K không dùng nữa, ông T tin K nói nên đã đồng ý mua và trả giá 2.000.000 đồng, K đồng ý bảo ông T trả K 2.000.000 đồng, K đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 22/3/2019, ông Trần Quốc T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên 01 Tivi LG 49 in đã mua của K.

Ngày 29/3/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên có Yêu cầu định giá số 46, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Bình xác định trị giá chiếc Tivi LG màu đen 49 in. Tại Kết luận định giá số 24 ngày 11/4/2019, Hội đồng định giá tài sản xác định chiếc Tivi có giá trị 6.800.000 đồng.

Ngày 26/4/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại anh Lê Thế A chiếc tivi bị K chiếm đoạt, sau khi nhận lại tài sản, anh Thế A không có ý kiến gì về dân sự.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng ông T bỏ ra mua chiếc ti vi, ông T yêu cầu K phải trả lại.

Vụ thứ hai: Ngày 15/01/2019, K tiếp tục đi uống thuốc methadol ở Trung tâm Y tế huyện Bình Xuyên, khi đi K mang theo xà cầy để tìm sơ hở trộm cắp tài sản. Khoảng 9 giờ cùng ngày, sau khi uống thuốc, K điều khiển xe mô tô Honda SH, BKS 29E1 - 706.06 đến khu vực tổ dân phố T, Thị trấn H, huyện B, khi đi đến nhà anh Trần Văn C, thấy trong nhà anh C không có ai ở nhà, cổng cài then không khóa, cửa nhà khóa ngoài, K mở cổng điều khiển xe mô tô vào trong sân, dùng thành xà cầy mang theo chọc vào móc khóa cửa bẩy mạnh làm bung ổ khóa cửa ngách nhà anh C sau đó K đi vào qua phòng khách thấy phòng ngủ nhà anh C không khóa, K mở cửa đi vào trong phòng ngủ, tại đây K nhìn thấy tủ quần áo nhà anh C không khóa, K mở cánh cửa bên trái thấy có 500.000 đồng, 01 con lợn bằng sứ, 01 hộp nhựa màu đỏ hình tròn. K lấy số tiền 500.000 đồng, đập vỡ con lợn sứ lấy toàn bộ số tiền trong lợn được 1.500.000 đồng, sau đó mở hộp nhựa màu đỏ lấy 01 nhẫn, 01 dây chuyền có gắn 01 mặt dây chuyền đều màu vàng. Sau khi lấy tiền, nhẫn và dây chuyền, K đi ra phòng khách rút dây điện, giắc cắm chiếc Tivi Samsung màu đen 43 in đang kê ở trên kệ gỗ gần chân cầu thang rồi mang ra để ở giữa xe mô tô của K chở đi tiêu thụ. Theo K khai nhận, chiếc Tivi trên K mang đến bán cho ông Trần Xuân T được 3.000.000 đồng, đến ngày 17/01/2019 K mang nhẫn và dây chuyền vàng trộm cắp được đến một cửa hàng vàng ở Hà Nội bán được 4.000.000 đồng, đến nay K không nhớ cửa hàng đã bán vàng. Toàn bộ số tiền bán Tivi và vàng K đã tiêu sài cá nhân hết.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra, Công an huyện Bình Xuyên đã khám nghiệm hiện trường, tạm giữ 01 ổ khóa Việt Tiệp, một số mảnh sứ vỡ. Ngày

27/5/2019, Cơ quan Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại cho anh Trần Văn C 01 ổ khóa Việt Tiệp, các mảnh sứ vỡ.

Đối với chiếc Tivi Samsung màu đen 43 in K khai đã bán cho ông Trần Quốc T, nhưng ông T không thừa nhận; Chiếc nhẫn và dây chuyền vàng, K đã bán cho một cửa hàng vàng ở Hà Nội, nhưng đến nay K không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng, do vậy Cơ quan điều tra, Công an huyện Bình Xuyên không thu hồi được Tivi và số vàng trên.

Ngày 20/5/2019, Cơ quan điều tra, Công an huyện Bình Xuyên có Yêu cầu định giá tài sản số 58 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên xác định giá trị chiếc Tivi Samsung màu đen 43 in K trộm cắp nhà anh C. Tại Kết luận định giá số 39 ngày 27/5/2019, Hội đồng định giá xác định chiếc Tivi trên có giá trị 5.700.000 đồng.

Ngày 29/5/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên có Yêu cầu định giá tài sản số 66 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên xác định giá trị 01 chiếc nhẫn và 01 dây chuyền, 01 mặt dây chuyền bằng vàng K trộm cắp nhà anh C. Ngày 06/6/2019, Hội đồng định giá có công văn từ chối định giá do tài sản là loại hàng hóa đặc biệt và không thu giữ được.

Đối với 01 chiếc nhẫn và 01 dây chuyền có 01 mặt dây chuyền bằng kim loại vàng K trộm cắp nhà anh C, anh C không cung cấp được hóa đơn chứng minh nguồn gốc, tuy nhiên, căn cứ lời khai của bị hại, bị can thấy phù hợp về đặc điểm, giá trị cùng với các tài liệu, chứng cứ khác nên xác định 01 chiếc nhẫn và 01 dây chuyền có 01 mặt dây chuyền bằng kim loại vàng là tài sản K trộm cắp của anh C.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được:

Ngày 8/2/2019, K trộm cắp 01 chiếc ti vi SONY 40 inch trị giá 3.000.000 đồng của gia đình anh Lê Thế M ở thôn Đường 23, xã T, huyện M, Hà Nội. Ngày 26/8/2019, K đã bị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù tại Bản án số 61/2019/HSST.

Ngày 17/3/2019, K trộm cắp 01 chiếc ti vi SAMSUNG 32 inch trị giá 4.500.000 đồng của gia đình bà Trần Thị T ở TDP T – phường T – thành phố P - Vĩnh Phúc. Ngày 24/7/2019 K đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xử phạt 39 tháng tù.

*** Về dân sự, xử lý vật chứng**:

Đối với 01 xe mô tô Honda SH, BKS 29E1 - 706.06 và 01 thanh xà cầy của Nguyễn Việt K là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, Cở quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên đã tạm giữ của K để phục vụ điều tra trong vụ án mà Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên đã xét xử nên Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên không đề cập xử lí.

Đối với 01 chiếc Tivi Samsung màu đen 43 in, 01 dây chuyền có 01 mặt dây chuyền bằng kim loại vàng, 01 nhẫn vàng, số tiền 2.000.000 đồng K đã trộm cắp của anh Trần Văn C, anh C yêu cầu K phải bồi thường số tiền tương đương với giá trị của số tài sản trên, tổng số tiền anh C yêu cầu K phải bồi thường là 11.700.000 đồng, trong đó: bồi thường ti vi là 5.700.000 đồng, 01 nhẫn vàng là

500.000 đồng, 01 dây chuyền có 01 mặt dây chuyền bằng vàng là 3.500.000 đồng và số tiền 2.000.000 đồng. K đồng ý bồi thường cho anh C nhưng chưa có tiền và xin được bồi thường sau.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên bị can thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị can phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên.

Bản cáo trạng số 58/CT- VKSBX ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 48; Điều 55, 56 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589, 357, 468 của Bộ luật dân sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt K từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Trần Văn C 11.700.000 đồng, bồi thường cho ông Trần Quốc T 2.000.000 đồng.

Về vật chứng và án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Bị hại là anh Lê Thế A trình bày: Ngày 11 tháng 1 năm 2019 anh bị mất 01 chiếc ti vi, anh đã trình báo Cơ quan điều tra Công an. Ngày 26 tháng 4 năm 2019 anh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì.

Bị hại là anh Trần Văn C trình bày: Ngày 15 tháng 1 năm 2019 anh bị mất 01 chiếc ti vi; 01 nhẫn vàng tây, 01 dây truyền có mặt, số tiền 2.000.000 đồng, anh yêu cầu K bồi thường 11.700.000 đồng.

Ông Trần Quốc T vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra ông T trình bày: Ông có mua của K 01 chiếc ti vi với giá 2.000.000 đồng, ông không biết là do K trộm cắp, ông đã nộp cho cơ quan Công an chiếc ti vi này, ông yêu cầu K phải trả cho ông 2.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Việt K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau: Trong thời gian từ 11/01/2019 đến 15/01/2019, Nguyễn Việt K đã thực hiện hai vụ trộm cắp trên địa bàn huyện Bình Xuyên, nội dung cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 9 giờ ngày 11/01/2019, lợi dụng sơ hở, không có người trông giữ tài sản, Nguyễn Việt K đã lén lút trộm cắp 01 ti vi LG 49 inch màu đen, trị giá 6.800.000 đồng của anh Lê Thế A.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 15/01/2019, lợi dụng sơ hở, không có người trông giữ tài sản, Nguyễn Việt K đã lén lút trộm cắp 01 ti vi Samsung 43 inch màu đen, trị giá 5.700.000 đồng, số tiền 2.000.000 đồng, 01 chiếc nhẫn bằng kim loại vàng, 01 dây chuyền có 01 mặt dây chuyền bằng kim loại vàng của anh Trần Văn C. Trị giá tài sản K chiếm đoạt của gia đình anh C là 7.700.000 đồng (Đối với 01 chiếc nhẫn bằng kim loại vàng và 01 dây chuyền có 01 mặt dây chuyền bằng kim loại vàng không xác định được giá trị).

Tổng giá trị tài sản K trộm cắp của 02 vụ là 14.500.000 đồng (Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Việt K đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án và 04 lần bị xét xử về các tội chiếm đoạt tài sản. Để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, bị cáo liên tục phạm tội trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Ngọc Y được tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội hai lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Ngoài các lần phạm tội tại địa bàn huyện Bình xuyên thì bị cáo còn phạm tội tại địa bàn thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc và địa bàn huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, theo quy định tại Điều 242 Bộ luật hình sự năm 2015 thì Viện kiểm sát phải nhập các vụ án để truy tố, xét xử bị cáo. Do cả hai Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên và huyện Mê Linh đều đã xét xử bị cáo trước khi Tòa án huyện Bình Xuyên thụ lý vụ án nên vi phạm này không thể khắc phục được. Tuy nhiên để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt. Thấy rằng, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Hiện bị cáo đang chấp hành bản án số 61/2019/HSST ngày 28/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội và bản án số 51/2019/HSST ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc nên cần tổng hợp hình phạt của các bản án đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về việc bồi thường: Cần buộc bị cáo bồi thường cho anh Trần Văn C 11.700.000 đồng, bồi thường cho ông Trần Quốc T 2.000.000 đồng

[7] Về vật chứng vụ án và các vấn đề khác:

Đối với 01 xe mô tô Honda SH, BKS 29E1 - 706.06 và 01 thanh xà cầy của Nguyễn Việt K là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên đã tạm giữ của K để phục vụ điều tra trong vụ án mà Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên đã xét xử nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Xuyên không đề cập xử lí.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Việt K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 48; Điều 55, 56 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 584, 585, 586, 589, 357, 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt K 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù tại bản án số số 61 ngày 28/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội và hình phạt 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù tại bản án số 51 ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba bản án là 08 (Tám) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12 tháng 4 năm 2019.

Buộc Nguyễn Việt K phải bồi thường cho anh Trần Văn C 11.700.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm nghìn đồng), bồi thường cho ông Trần Quốc T 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày anh C, ông T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu K không thanh toán cho anh C, ông T số tiền trên thì K phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất 10%/năm.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Việt K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 685.000 đồng (Sáu trăm tám lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Các đương sự
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Thủy